TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS - ST
Ngày: 04/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và bà Hoàng Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại Nhà văn hóa Khu dân cư B, phường L, thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST - HS ngày 21tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H, sinh năm 1982 tại thành phố C, tỉnh H.

Nơi ĐKHKTT: Khu dân cư, phường N, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn L và bà Nguyễn Thị S; vợ: Đỗ Thị K (đã ly hôn); bị cáo có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2019, đến ngày 30/6/2019 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam K - Công an tỉnh H. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Ngô Ngọc B, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường D, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 28/6/2019, Đoàn Văn H đang ở nhà thì một người thanh niên H khai tên là T nhà ở phường L, thành phố C, tỉnh H (là bạn quen biết ngoài xã hội) đến chơi. Do H và T đều là người nghiện ma túy (loại heroin) nên rủ nhau xuống nhà người đàn ông tên Kỳ nhà ở phường D, thành phố C để mua ma túy về cùng sử dụng. T điều khiển xe mô tô chở H đến khu dân cư N, phường D, thành

phố C, tỉnh H đến khu cực cánh đồng thì T dừng lại bảo H đứng đợi còn T đi mua ma túy. Khoảng 15 phút sau, T quay lại chỗ H chờ bảo đã mua được ma túy và đưa cho H cầm 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, bên trong có 04 điếu thuốc lá và số ma túy. Sau đó, T lái xe chở H về. Trên đường về thì xe bị chết máy, T dắt xe đi trước và H đi bộ phía sau. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 29/6/2019, khi H đi bộ đến đoạn đường Q, đối diện nhà nghỉ M thuộc khu dân cư T, phường D, thành phố C bị phát hiện, bắt quả tang. Lúc này, T nổ máy được và lên xe bỏ chạy. Công an phường D thu giữ trên tay trái của H 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555, màu xanh, bên trong có 04 điếu thuốc lá dạng đầu lọc, nhãn hiệu 555 và 02 gói giấy bạc đều có kích thước (0,6x1)cm, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng là ma túy H khai tàng trữ cùng T để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 373/KLGĐ ngày 29/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất bột màu trắng ghi thu của Đoàn Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,14 gam, loại Heroin.

Tại Kết luận giám định số 4003/C09-TT2 ngày 23/7/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an (giám định 04 điếu thuốc lá dạng đầu lọc, nhãn hiệu 555, tổng khối lượng 3.408 gam thu của Đoàn Văn H), kết luận: không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất trong mẫu gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 03/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Đoàn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm, bị cáo trình bày do nghiện ma túy nên bị cáo và T đã rủ nhau mua ma túy về sử dụng chung. Trong khi bị cáo và T mua ma túy xong, trên đường quay về đến đoạn đường Q, đối diện nhà nghỉ M thuộc khu dân cư T, phường D, thành phố C, tỉnh H thì bị lực lượng Công an phường D kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của H 01 vỏ bao thuốc là nhãn hiệu 555, màu xanh, bên trong có 04 điếu thuốc lá dạng đầu lọc, nhãn hiệu 555 và 02 gói giấy bạc đều có kích thước (0,6x1)cm, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng là ma túy. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văng H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2019. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh, và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,05 (Không phẩy không năm) gam Heroin cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 373/2019/PC09; 1,704 gam mẫu (thuốc lá điếu dạng đầu lọc) và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 4003/C09(TT2). Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 0 giờ 30 phút, ngày 29/6/2019, tại đường Q đối diện nhà nghỉ M thuộc khu dân cư T, phường D, thành phố C, tỉnh H , Đoàn Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam heroin. Hành vi nêu trên của Đoàn Văn H đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H truy tố bị cáo H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo mua ma túy về sử dụng không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua ma túy về cất giữ bất hợp pháp để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối lỗi đối với hành vi của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật luật hình sự. Do vậy cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh, và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,05 (Không phẩy không năm) gam Heroin cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 373/2019/PC09; 1,704 gam mẫu (thuốc lá điếu dạng đầu lọc) và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 4003/C09(TT2) là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(*Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố C và chi cục thi hành án dân sự thành phố C).*

[8] Đối với người thanh niên H khai cùng H đi mua ma túy để sử dụng, H khai chỉ biết người này tên là T ở phường L nên chưa đủ căn cứ đề xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người bán ma túy cho T, H nghe T nói là người đàn ông tên K ở khu dân cư N, phường D, thành phố C, tỉnh H. Xác minh tại Công an phường D xác định tại khu dân cư N, phường D, thành phố C, tỉnh H có anh Phạm Văn K, sinh năm 1973 thường trú. Làm việc với anh K xác định anh K không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh, và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,05 (Không phẩy không năm) gam Heroin cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì số 373/2019/PC09; 1,704 gam mẫu (thuốc lá điếu dạng đầu lọc) và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 4003/C09(TT2)

(*Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố C và chi cục thi hành án dân sự thành phố C).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Dung